

Số: 224/NQ-HĐND

Pleiku, ngày 21 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Dự toán ngân sách Thành phố  
và phương án phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU  
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai về ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 19/12/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 cho các huyện, thị xã, thành phố;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 756/TTr-UBND ngày 18/12/2021 của UBND Thành phố về việc đề nghị thông qua Dự toán ngân sách Thành phố và phương án phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2022; Báo cáo số 1228/BC-UBND ngày 18/12/2021 của UBND Thành phố về tình hình thu, chi ngân sách Thành phố năm 2021 và dự toán thu, chi ngân sách Thành phố năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND Thành phố tại cuộc họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua dự toán ngân sách Thành phố và phương án phân bổ ngân sách Thành phố năm 2022 như nội dung Tờ trình số 756/TTr-UBND ngày 18/12/2021 của UBND Thành phố, với những nội dung cụ thể như sau:



## I. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ

<b>1. Tổng thu NSNN trên địa bàn:</b>	<b>1.500.510 triệu đồng.</b>
- Thu từ DNNN Trung ương, Tỉnh:	1.300 triệu đồng.
- Thu từ khu vực công thương nghiệp NQD:	235.125 triệu đồng.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (thuế nhà đất):	3.725 triệu đồng.
- Tiền sử dụng đất và đấu giá QSDĐ:	939.400 triệu đồng.
- Lệ phí trước bạ:	150.550 triệu đồng.
- Phí và lệ phí:	18.500 triệu đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân:	68.200 triệu đồng.
- Thu tiền cho thuê đất:	57.000 triệu đồng.
- Phạt vi phạm hành chính do cơ quan thuế quản lý:	5.000 triệu đồng.
- Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:	2.600 triệu đồng.
- Thu khác và phạt các loại:	19.110 triệu đồng.
<b>2. Tổng thu ngân sách Thành phố</b>	<b>1.449.927 triệu đồng.</b>
- Thu ngân sách Thành phố hưởng theo phân cấp:	1.024.220 triệu đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp Tỉnh:	425.707 triệu đồng.
+ Bổ sung cân đối:	423.473 triệu đồng.
+ Bổ sung có mục tiêu:	2.234 triệu đồng.

## II. DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ

### 1. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ chi thường xuyên:

- Nguyên tắc phân bổ chi ngân sách được tính toán đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách mới, tiền lương theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ về quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; các chế độ chính sách đã được Trung ương, Tỉnh ban hành. Trường hợp Nhà nước có thay đổi về chế độ tiền lương, các chế độ chính sách khác có liên quan đến kinh phí thì thực hiện điều chỉnh theo hướng dẫn, quy định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với các cơ quan quản lý hành chính: Chọn tiêu chí biên chế được xác định trên cơ sở Quyết định giao chỉ tiêu biên chế hàng năm của cấp có thẩm quyền.

- Đối với các đơn vị trường học: Chọn tiêu chí số lớp.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Chọn tiêu chí biên chế và căn cứ nhiệm vụ được giao, NSNN hỗ trợ chi thường xuyên các đơn vị sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ tài chính quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Đối với Ngân sách cấp xã, phường: Ngoài định mức do Tỉnh phân cấp, Thành phố bổ sung thêm đảm bảo các khoản chi lương, phụ cấp, đưa vào cân đối chi các chế độ, chính sách hiện hành tạo điều kiện cho ngân sách cấp xã, phường có kinh phí bảo đảm chi cho các chế độ, chính sách và các khoản chi cần thiết theo quy định của Nhà nước.



